

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **48/2021/HS-ST**

Ngày: 24-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Khanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Vũ, ông Đoàn Văn Chì.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Tuấn Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đã tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Vàng A Ch (tên gọi khác: Không), sinh năm 1980 tại tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Bản H 2, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo tin lành; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vàng A L, sinh năm 1951 và con bà Ly Thị D, sinh năm 1951; có vợ là Ch Thị S, sinh năm 1982 và 03 con (con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 2005); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/10/2020 đến ngày 02/11/2020 tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Vàng A Ch: Bà Lê Thị Thúy An – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 27 tháng 10 năm 2020 tại gia đình Vàng A Ch ở bản H 2, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, Vàng A Ch đang thực hiện hành vi mua bán trái phép 33,96 gam Heroine cùng các đối tượng Vàng A Sính và Triệu Phục Sinh thì bị tổ công tác của Phòng phòng chống ma túy và tội phạm Bộ đội biên phòng tỉnh Điện Biên phối hợp với Đoàn Biên phòng Mường Pồn và Công an xã Mường Pồn phát hiện bắt quả tang. Cơ quan chức năng sau đó đã khám xét

nhà và thu giữ tại đầu giường ngủ của Vàng A Ch 3,4 gam Heroine mục đích Ch dùng để sử dụng và bán kiếm lời. Tổng khối lượng Heroine thu giữ được của Vàng A Ch phải chịu trách nhiệm hình sự là 37,36 gam. Nguồn gốc số Heroine thu giữ là do Vàng A Ch mua được của một người có tên là Phóng sinh sống ở bản Na Lăm, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào về để bán cho Vàng A Sính và Triệu Phục Sinh cư trú và sinh sống ở xã Na Cô Sa, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

Tại Bản Kết luận giám định số 970/GĐ-PC09 ngày 09/11/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- 02 (Hai) mẫu chất bột màu trắng ký hiệu M1, M2 trích ra từ vật chứng thu giữ của Vàng A Ch gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

- Khối lượng vật chứng thu giữ của Vàng A Ch là 37,36 gam.

- Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, Mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

Tại bản Cáo trạng số 17/CT-VKS-P1, ngày 05/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên để xét xử Vàng A Ch về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, Điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Vàng A Ch phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vàng A Ch mức án từ 15 đến 16 năm tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Số ma túy là vật chứng của vụ án còn lại sau khi trừ mẫu giám định và chiếc cân tiểu ly không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc điện thoại bị cáo dùng để làm phương tiện phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 6 Điều 15, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Trong quá điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên.

+ Người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa không có ý kiến tranh laaunj gì về tội danh, Điều luật và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến điều kiện sinh sống, trình độ hiểu biết pháp luật còn nhiều hạn chế, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị

cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ theo quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Lời nói sau cùng của bị cáo đã thừa nhận toàn bộ sự việc và nhận thức được hành vi mua ma túy để sử dụng và bán kiếm lời là vi phạm pháp luật, Viện kiểm sát truy tố và luận tội đối với bị cáo là đúng, không bị oan sai. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Vàng A Ch đã khai nhận: Cách ngày bị bắt khoảng 1 tuần Triệu Phục Sinh và Vàng A Sính trú ở xã Na Cô Sa, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên đến nhà Vàng A Ch đặt vấn đề mua 01 cây Heroine, do chưa có Heroine nên Ch đã cho Sính số điện thoại để liên lạc. Đến ngày 26/10/2020, Ch gọi điện đặt vấn đề mua nợ 01 cây Heroine với giá 10 triệu đồng của Phóng nhà ở bản Na Lăm, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào với mục đích để bán kiếm lời. Sau khi hỏi mua được Heroine Ch đã gọi điện hẹn Sính sáng hôm sau đến nhà Ch để trao đổi mua bán Heroine. Sáng ngày 27/10/2020 Ch thấy Sinh và Sính đến nên gọi điện bảo Phóng mang Heroine đến để bán, Phóng hẹn Ch ra khu rừng cây cao su ở đầu bản Huổi Chan 2 để nhận Heroine. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày Ch đến điểm hẹn và nhận từ Phóng 01 gói nilon màu đen bên trong có chứa 01 cây Heroine, sau đó Phóng đi cùng về nhà Ch để chờ lấy tiền. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày Ch về nhà và chia số Heroine vừa mua thành 03 gói to nhỏ khác nhau, sau đó Ch cất 01 gói ở đầu giường ngủ, 01 gói cất giấu trong túi áo ngực và 01 gói Ch để trên mặt bàn uống nước rồi cùng Sinh và Sính thỏa thuận giá bán 01 chỉ Heroine là 1,5 triệu đồng. Thỏa thuận xong Ch đi lấy cân tiểu ly để cân Heroine trên bàn uống nước và 01 gói Heroine trong túi áo ngực của Ch thì bị tổ công tác của Phòng phòng chống ma túy và tội phạm Bộ đội biên phòng tỉnh Điện Biên phối hợp với Đoàn Biên phòng Mường Pôn và Công an xã Mường Pôn phát hiện bắt giữ cùng toàn bộ vật chứng còn ba người Sinh, Sính và Phóng bỏ chạy thoát. Tổng ma túy thu giữ trên bàn uống nước và 01 gói Heroine trong túi áo ngực của Ch là 33,96 gam. Cơ quan chức năng sau đó đã khám xét nhà và thu giữ tại đầu giường ngủ của Vàng A Ch 3,4 gam Heroine mục đích Ch dùng để sử dụng và bán kiếm lời. Tổng khối lượng Heroine Vàng A Ch phải chịu trách nhiệm hình sự là 37,36 gam.

Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong vật chứng; biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng; biên bản mở niêm phong và giao, nhận đối tượng giám định; kết luận giám định; các biên bản ghi lời khai, bản tự khai của bị cáo

và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ căn cứ để xác định vào ngày 27/10/2020, bị cáo Vàng A Ch đã có hành vi Mua bán trái phép 37,36 gam Heroine với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251/BLHS:

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm:

...b) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam;

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, khẳng định Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo về tội mua bán trái phép chất ma túy, theo Điều luật viện dẫn ở trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, bị cáo không bị oan sai.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét hành vi mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời của bị cáo là rất nghiêm trọng. Mặc dù biết việc tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do thiếu ý thức chấp hành pháp luật, để thỏa mãn nhu cầu bản thân và mục đích kiếm lời, bị cáo đã cố ý trực tiếp mua ma túy để bán kiếm lời và sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, vi phạm pháp luật cần phải xử lý nghiêm.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với hành vi phạm tội và các quy định của pháp luật. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt thấy rằng bị cáo sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa bị xét xử về tội danh nào khác và chưa có tiền án, tiền sự cần xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước ta đối với người phạm tội biết ăn năn hối cải, nhưng vẫn phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương ứng với hành vi phạm tội để giáo dục bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật và phòng ngừa tội phạm

chung, đồng thời cũng là điều kiện thuận lợi để bị cáo cai nghiện được ma túy và trở thành công dân tốt khi trở về hòa nhập với gia đình và cộng đồng.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, nghề nghiệp của bị cáo là làm nương, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, phù hợp với các quy định của pháp luật.

[5] Về vật chứng vụ án: Theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, số vật chứng đã thu giữ của bị cáo cần xử lý như sau:

- Đối với số ma túy là vật chứng của vụ án còn lại sau khi trừ mẫu giám định và chiếc cân tiểu ly không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc điện thoại bị cáo dùng để làm phương tiện liên lạc, trao đổi mua bán trái phép chất ma túy cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 6 Điều 15, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Vàng A Ch là người dân tộc thiểu số, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế khó khăn nên cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7] Về các vấn đề liên quan khác: Trong vụ án này theo lời khai của bị cáo Vàng A Ch thì số ma túy bị cáo mua của đối tượng tên Phóng sinh sống ở bản Na Lăm, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào và người mua Heroine là Triệu Phục Sinh và Vàng A Sính ở xã Na Cô Sa, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên. Vàng A Ch không biết tên tuổi và địa chỉ cụ thể của những đối tượng này, nên quá trình điều tra cơ quan điều tra không có đủ cơ sở để làm rõ, Viện kiểm sát không truy tố. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo **Vàng A Ch** (tên gọi khác: Không) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo **Vàng A Ch 15 (mười lăm) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày 27/10/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cân tiểu ly và 33,4 gam Heroine.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động loại bàn phím màu đen nhãn hiệu Mobell.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 05/02/2021).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 6 Điều 15, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng A Ch.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo Bản án lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 24/3/2021).

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam, Công an tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- UBND xã (Thông báo);
- Phòng Hành chính Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Phan Văn Khanh